

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Số: 142 /VVH-QLKH
V/v thông báo danh mục đề xuất
thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp cơ sở 2025 của Viện Văn học

Kính gửi: Viên chức và người lao động Viện Văn học

Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-VVH-QLKH ngày 14/5/2024 của Viện Văn học về việc ban hành danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2025 và phương thức tổ chức thực hiện,

Căn cứ kết quả họp các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở 2025,

Viện Văn học xin trân trọng thông báo:

1. Danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở theo kế hoạch khoa học của Viện Văn học năm 2025 tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ (có Danh mục kèm theo).

2. Danh mục đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2025 tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Viện Văn học.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2025 đầy đủ theo quy định tại Điều 17 Chương III của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

- Hồ sơ đăng ký xin gửi về địa chỉ: Bộ phận Quản lý khoa học, Viện Văn học, số 20 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Hạn nộp hồ sơ đăng ký: **trước 16h00 ngày 23/5/2024**. Ngày nhận hồ sơ là ngày ghi dấu của bưu điện gửi đến (trường hợp gửi qua bưu điện) hoặc xác nhận của Bộ phận Quản lý khoa học (trường hợp nộp trực tiếp).

4. Kết thúc thời gian nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, Bộ phận Quản lý khoa học sẽ mở, kiểm tra xác nhận tính hợp lệ và tính đầy đủ của hồ sơ.

5. Sau khi kết thúc việc mở, kiểm tra và xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ, Bộ phận Quản lý khoa học sẽ thông báo cho đại diện cá nhân nộp hồ sơ đối với hồ sơ không hợp lệ.

Viện Văn học trân trọng thông báo.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, QLKH

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Huy Bình

DANH MỤC
ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ
THEO KẾ HOẠCH KHOA HỌC NĂM 2025 CỦA VIỆN VĂN HỌC
THAM GIA TUYỂN CHỌN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

(Kèm theo Thông báo số 142 /VVH-QLKH ngày 14/05/2024 của Viện Văn học)

| STT | Tên nhiệm vụ | Định hướng mục tiêu | Yêu cầu đối với kết quả | Phương thức tổ chức thực hiện | Dự kiến kinh phí tối đa | Thời gian thực hiện |
|-----|---|---|--|-------------------------------|-------------------------|---------------------|
| 1. | Nhiệm vụ 1: Giới thiệu, nghiên cứu, trích dịch phần <i>Phân tích và so sánh loại hình</i> trong công trình <i>Thế giới nghệ thuật truyện dân gian – Lưu Thủ Hoa tự tuyển tập của Lưu Thủ Hoa (Trung Quốc)</i> | <p>Mục tiêu tổng quát: Đề tài tiến hành dịch thuật trọn vẹn phần <i>Phân tích và so sánh loại hình</i> trong công trình <i>Thế giới nghệ thuật truyện dân gian – Lưu Thủ Hoa tự tuyển tập</i> của Lưu Thủ Hoa. Trên cơ sở những tài liệu dịch thuật đó, đề tài cũng sẽ thực hiện một số chuyên đề nghiên cứu xoay quanh tác giả Lưu Thủ Hoa và phương pháp nghiên cứu so sánh loại hình của ông.</p> <p>Mục tiêu cụ thể: Về dịch thuật: Dịch thuật trọn vẹn 12 bài, 112 trang của phần <i>Phân tích và so sánh loại hình</i> trong công trình <i>Thế giới nghệ thuật truyện dân gian – Lưu Thủ Hoa tự tuyển tập</i> (Lưu Thủ Hoa, Nxb. Đại học Sư phạm Hoa Trung, 2009). Về nghiên cứu: Thực hiện 02 chuyên đề nghiên cứu xoay quanh một số vấn đề cụ thể, qua đó khái quát đặc điểm của phương pháp nghiên cứu so sánh loại hình “kiểu Lưu Thủ Hoa”.</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 2. | Nhiệm vụ 2: <i>Khảo sát sự trình hiện nước mắt trong văn học Việt Nam thế kỉ XVIII – nửa đầu thế kỉ XIX</i> | <p>Mục tiêu tổng quát: Khảo sát toàn cảnh về sự hiện diện của nước mắt trong văn học Việt Nam thế kỉ XVIII – nửa đầu thế kỉ XIX.</p> <p>Mục tiêu cụ thể: - Tìm hiểu những cơ sở lịch sử - văn hóa quy định sự trình hiện nước mắt trong văn học Việt Nam thế kỉ XVIII – nửa đầu thế kỉ XIX; - Làm rõ chủ thể và ý nghĩa của nước mắt trong văn học Việt Nam thế kỉ XVIII –</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |



| | | | | | | |
|----|--|---|---|------------|-----------|----------|
| | | <p>nửa đầu thế kỉ XIX;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra sự chi phối của quan niệm về nước mắt đến các phương diện chủ đề - đề tài, hình tượng nhân vật, thể loại và ngôn ngữ trong văn học Việt Nam thế kỉ XVIII – nửa đầu thế kỉ XIX. | | | | |
| 3. | <p>Nhiệm vụ 3: Văn học Dalit ở Ấn Độ: Vấn đề giới, đẳng cấp, và sự phân kháng qua tập truyện <i>Câu chuyện về vú của Mahasweta Devi</i></p> | <p>+ Mục tiêu tổng quát: Giới thiệu một bộ phận văn học Ấn Độ mới cho độc giả Việt Nam, từ đó có những gợi ý trong việc nhìn nhận lại sự tiếp nhận văn học Ấn Độ ở Việt Nam từ xưa đến nay. Bộ phận văn học mới được giới thiệu cũng có khả năng trở thành một sự quy chiếu về mặt lí thuyết và sáng tác cho đời sống lí luận, phê bình và sáng tác ở Việt Nam.</p> <p>+ Mục tiêu cụ thể: .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp, phân tích các nghiên cứu về bộ phận văn học Dalit - Tổng hợp, phân tích các nghiên cứu về nhà văn Mahasweta Devi với các tác phẩm tiêu biểu chỉ ra những đóng góp cho bộ phận văn học Dalit - Phân tích tác phẩm <i>Câu chuyện về vú</i> chỉ ra tình trạng khốn cùng và sự phân kháng của phụ nữ nói riêng và giai cấp cùng đinh trong xã hội đẳng cấp ở Ấn Độ. | <p>Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</p> | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 4. | <p>Nhiệm vụ 4: Biểu tượng linh vật trong truyện cổ và tín ngưỡng dân gian Việt Nam (Phần 1: Biểu tượng linh vật thuộc thế giới nước)</p> | <p>* Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu một số biểu tượng linh vật trong truyện cổ và tín ngưỡng dân gian.</p> <p>* Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa các biểu tượng về linh vật trong truyện cổ và tín ngưỡng dân gian Việt Nam. - Làm rõ giá trị biểu trưng trong các biểu tượng linh vật. - Giải mã cơ chế hình thành các biểu tượng linh vật. | <p>Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</p> | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 5. | <p>Nhiệm vụ 5: Nghiên cứu xã hội học văn học về mối quan hệ giữa Tự Lực văn đoàn và phong trào Thơ Mới</p> | <p>*Mục tiêu tổng quát: Miêu tả và đánh giá khách quan vai trò, vị trí và đóng góp của Tự Lực văn đoàn cho sự hình thành và phát triển của phong trào Thơ Mới.</p> <p>*Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống về tác giả, tác | <p>Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam</p> | Tuyển chọn | 110 triệu | 12 tháng |

| | | | | | | |
|----|--|--|--|------------|----------|----------|
| | | phẩm Thơ Mới đăng trên các báo <i>Phong Hóa, Ngày Nay</i> , các tập thơ do nhà xuất bản Đời Nay ấn hành. - Hệ thống về các bài viết, bài phê bình thể hiện quan điểm, cách đánh giá và bình luận về Thơ Mới đăng trên các báo <i>Phong Hóa, Ngày Nay</i> . | | | | |
| 6. | Nhiệm vụ 6: <i>Nghiên cứu xã hội học văn học về sự xác lập chuẩn mực Thơ Mới ở Việt Nam trước 1945</i> | * Mục tiêu tổng quát: Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu các cơ chế hình thành, phát triển và thăng thế của phong trào Thơ Mới từ lý thuyết xã hội học văn học. * Mục tiêu cụ thể: Tìm hiểu về cuộc tranh luận Thơ Mới – thơ cũ; các giải thưởng dành cho thơ. Từ đó, chỉ ra cơ chế thương thỏa, cơ chế vinh danh và các mẫu hình thơ đã tác động và quyết định sự thăng thế của Thơ Mới. | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 75 triệu | 12 tháng |
| 7. | Nhiệm vụ 7: <i>Tìm hiểu văn học thiếu nhi của Tự Lực văn đoàn trước 1945 (nghiên cứu trường hợp Sách Hồng)</i> | *Mục tiêu tổng quát: Phân tích, đánh giá và chỉ ra vai trò, những đóng góp nổi bật của Tự Lực văn đoàn cho văn học thiếu nhi Việt Nam trước 1945. *Mục tiêu cụ thể: - Hệ thống về tác giả, tác phẩm trong loại Sách Hồng dành cho thiếu nhi của nhà xuất bản Đời Nay của Tự Lực văn đoàn. - Chỉ ra những đặc điểm nổi bật về nội dung và nghệ thuật của các tác phẩm trong loại Sách Hồng. | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 8. | Nhiệm vụ 8: <i>Vấn đề căn tính giới trong văn xuôi của một số tác giả nữ Việt Nam đương đại</i> | *Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu vấn đề căn tính ở một số bình diện thuộc phạm trù căn tính con người và căn tính giới. Nghiên cứu một số bình diện căn tính trong sáng tác của người viết nữ. *Mục tiêu cụ thể: Nghiên cứu vấn đề căn tính giới trong văn xuôi của các cây bút nữ Việt Nam đương đại, những biểu hiện mang tính đặc điểm cốt lõi, tính quy luật, tính chi phối và những “lệch chuẩn”, “xung đột”, những đặc điểm tiếp diễn như là quá trình hình thành, | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |

| | | | | | | |
|-----|--|---|--|------------|----------|----------|
| | | tạo dựng căn tính có sự chi phối của đời sống xã hội và bối cảnh văn hóa. | | | | |
| 9. | Nhiệm vụ 9: <i>Biểu tượng Hà Nội từ văn học đến điện ảnh (trường hợp Đặng Nhật Minh)</i> | <p>* Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu Hà Nội như một biểu tượng được thể hiện trong văn học, sau đó được tái hiện lại trong điện ảnh từ góc nhìn kí hiệu học văn hóa.</p> <p>* Mục tiêu cụ thể: Mục tiêu cụ thể: nhận diện cách biểu đạt, diễn giải về hình ảnh Hà Nội từ văn học đến điện ảnh qua khảo sát tác phẩm của Đặng Nhật Minh.</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 10. | Nhiệm vụ 10: <i>Lịch sử tiếp nhận tiểu thuyết Nỗi buồn chiến tranh của Bảo Ninh ở nước ngoài</i> | <p>*Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu về hiện tượng tiếp nhận một tác phẩm văn chương của Việt Nam ở nước ngoài để không chỉ xác định vị trí của nhà văn Bảo Ninh trong dòng văn học chiến tranh mà còn khẳng định tiếng nói của nền văn học Việt Nam trong bản đồ văn chương thế giới.</p> <p>*Mục tiêu cụ thể: Đề tài hướng đến các mục tiêu cụ thể, gồm giới thiệu lý thuyết tiếp nhận của R. Ingarden, F. Voderberg và V. Iser làm cơ sở cho việc triển khai nghiên cứu hiện tượng tiếp nhận <i>Nỗi buồn chiến tranh</i> của Bảo Ninh. Từ đây, đề tài tập trung vào việc khảo sát, phân loại và đánh giá việc tiếp nhận <i>Nỗi buồn chiến tranh</i> từ các phương diện: nghệ thuật văn chương, sử học, phân tâm học, văn hóa và chính trị. Cuối cùng, thảo luận về giá trị nhận thức và chức năng chia sẻ thông tin của văn chương nghệ thuật.</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 11. | Nhiệm vụ 11: <i>Diễn ngôn về “Me Tây” trong văn học Việt Nam trước năm 1945</i> | <p>* Mục tiêu tổng quát: Nhìn nhận Me Tây như một đối tượng phi chuẩn mực trong bối cảnh xã hội thuộc địa cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, đề tài phân tích các diễn ngôn về Me Tây để thấy các cách nhìn đa dạng về một đối tượng vốn phải hứng chịu nhiều kì thị, từ đó thấy được sự vận động trong quan niệm về nữ giới, tính dục và dân tộc.</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |

| | | | | | | |
|-----|--|---|--|------------|----------|----------|
| | | <p>* Mục tiêu cụ thể: Coi Me Tây như một đối tượng phụ nữ nhiều lần lệch chuẩn, đề tài xem xét các cách hình dung của các tác giả (chủ yếu là nam giới, từ nhiều nền tảng học vấn và văn hóa) về Me Tây, đánh giá những thay đổi trong nhận thức về Me Tây theo thời gian. Từ đó chỉ ra các ý hướng chính trị văn hóa của chủ thể đánh giá đằng sau việc xây dựng các hình tượng nhân vật Me Tây trong tác phẩm của mình.</p> | | | | |
| 12. | Nhiệm vụ 12: <i>Điện mạo văn học chiến tranh Nhật Bản thời kỳ hiện đại</i> | <p>* Mục tiêu tổng quát: Tìm hiểu điện mạo, đặc điểm dòng văn học chiến tranh Nhật Bản thời kỳ hiện đại. * Mục tiêu cụ thể: Nghiên cứu giới thiệu các tác phẩm văn học viết về đề tài chiến tranh của Nhật Bản bao gồm các sáng tác văn xuôi, thi ca trong văn học thời kỳ hiện đại (chiến tranh xâm lược); khảo sát dòng chảy văn học nam nhi thượng võ của Nhật Bản trong đối trọng với dòng văn học trữ tình nữ tính. Trả lời câu hỏi về mối quan hệ văn học và chính trị trong văn học Nhật Bản; nền tảng duy mỹ-duy tình trong văn hóa, văn học Nhật Bản tác động thế nào tới thành tựu văn chương về đề tài chiến tranh; đặc trưng văn học về đề tài chiến tranh Nhật Bản (có thể mở biên so sánh với văn học chiến tranh Việt Nam, Trung Quốc)</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 13. | Nhiệm vụ 13: <i>Nghiên cứu kịch "Bóng rỗi" của Vũ Hoàng Hoa từ góc độ biểu tượng</i> | <p>* Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu tác phẩm như một trường hợp tiêu biểu của nghệ thuật kịch nói đương đại * Mục tiêu cụ thể: Vận dụng lý thuyết biểu tượng để khám phá những thông điệp từ tác phẩm.</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |
| 14. | Nhiệm vụ 14: <i>So sánh tục ngữ Dao và tục ngữ Việt</i> | <p>*Mục tiêu tổng quát: Không chỉ giúp cho những người quan tâm hiểu biết thêm về tục ngữ mỗi tộc người mà còn giúp người đọc hiểu rõ hơn những nét</p> | Đáp ứng yêu cầu của Quy chế Quản lý hoạt động khoa học của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam | Tuyển chọn | 45 triệu | 12 tháng |

| | | | | | | |
|--|--|---|--|--|--|--|
| | | <p>đẹp truyền thống trong tâm hồn và tính cách của người Dao góp phần làm sáng tỏ sự giống nhau trong hình ảnh, cách diễn đạt tục ngữ hai tộc người Dao – Việt.</p> <p>Qua đó, về lý luận, sẽ góp phần làm rõ hơn bản sắc văn hoá của mỗi tộc người mặc dù có những nét riêng biệt song do ảnh hưởng lối sống, nếp suy nghĩ nên vẫn có nhiều nét tương đồng; về thực tiễn, cũng góp phần quảng bá nền văn hoá của mỗi tộc người và khẳng định mối quan hệ anh em giữa các tộc người.</p> <p>*Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none">- Khảo sát tục ngữ Dao và tục ngữ Việt.- So sánh tục ngữ Dao và tục ngữ Việt.- Lý giải sự tương đồng, khác biệt. | | | | |
|--|--|---|--|--|--|--|

Đào